

QUỐC HỘI

NGHỊ QUYẾT của Quốc hội khóa VII, kỳ họp thứ 12 ngày 29-12-1986 về kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội năm 1987.

QUỐC HỘI NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ vào điều 83 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Sau khi xem xét báo cáo của Hội đồng Bộ trưởng về tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế, xã hội năm 1986 và kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội năm 1987;

Sau khi nghe các thuyết trình của Ủy ban kinh tế, kế hoạch và ngân sách, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban thường trực khác của Quốc hội và ý kiến của đại biểu Quốc hội,

QUYẾT NGHỊ:

1. Phê chuẩn báo cáo của Hội đồng Bộ trưởng về tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế, xã hội năm 1986.

2. Quyết định phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội năm 1987 và những chỉ tiêu chủ yếu sau đây:

— Tổng sản phẩm xã hội tăng 7,8% và thu nhập quốc dân tăng 7,9% so với năm 1986.

— Giá trị tổng sản lượng công nghiệp tăng 9% so với năm 1986, trong đó giá trị sản lượng công nghiệp hàng tiêu dùng tăng 10%.

— Giá trị tổng sản lượng nông nghiệp tăng 6,2% so với năm 1986.

— Sản lượng lương thực quy thóc 19,2 triệu tấn.

— Lương thực Nhà nước huy động 4,5 triệu tấn (quy thóc).

— Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản 26 tỷ đồng, trong đó 22 tỷ thuộc vốn trung ương, 4 tỷ thuộc vốn địa phương, và vốn tự có của cơ sở.

— Giá trị hàng hóa xuất khẩu 850 triệu rúp và đôla.

— Diện tích rừng trồng mới tập trung 140.000 hécta.

— Đàn lợn 12,5 triệu con, tăng 6% so với năm 1986.

— Thủy sản 620.000 tấn, tăng 5% so với năm 1986.

— Sản lượng điện phát ra 6.132 triệu kWh, tăng 9,4% so với năm 1986.

— Sản lượng than sạch 6,5 triệu tấn, tăng 5% so với năm 1986.

— Khối lượng hàng hóa vận tải trong nước 58,6 triệu tấn và 7.190 triệu tấn km, tăng 5,5% về tấn và 6,6% về tấn km so với năm 1986.

— Số học sinh phổ thông có mặt đầu năm học 12.793.000 em tăng 2,2% so với năm 1986.

— Tỷ lệ tăng dân số 2%.

3. Giao trách nhiệm cho Hội đồng Bộ trưởng tiếp tục nghiên cứu và xử lý những vấn đề do Ủy ban kinh tế, kế hoạch và ngân sách, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban thường trực khác của Quốc hội và các đại biểu Quốc hội đã nêu ra đề bổ sung các biện pháp, chính sách; xây dựng và thực hiện tốt ba chương trình kinh tế lớn là lương thực — thực phẩm, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu; xúc tiến đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, theo nguyên tắc tập trung dân chủ, lấy kế hoạch làm trung tâm, thực hiện hạch toán kinh tế, kinh doanh xã hội chủ nghĩa; vừa tăng cường quyền lãnh đạo và quản lý tập trung thống nhất của Trung ương, vừa phát huy tính chủ động và nâng cao trách nhiệm của địa phương, quyền tự chủ sản xuất kinh doanh và quyền làm chủ tập thể của quần chúng và các đơn vị cơ sở; lập lại trật tự, kỷ cương trong quản lý kinh tế, đề cao kỷ luật và pháp luật Nhà nước. Cần thật sự

đòi mới công tác điều hành, công tác tổ chức cán bộ, có những biện pháp đặc biệt, cấp bách để tiếp tục giải quyết những vấn đề tài chính, tiền tệ, giá cả, tiền lương, cung ứng vật tư kỹ thuật, đầu tư xây dựng cơ bản, xuất nhập khẩu, ngoại tệ, giao thông vận tải; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả nước thực hiện thắng lợi kế hoạch Nhà nước năm 1987 nhằm ổn định một bước tình hình kinh tế - xã hội.

4. Quốc hội kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước nêu cao tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, hăng hái thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng và hiệu quả của sản xuất, kinh doanh và công tác; chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật và pháp luật Nhà nước, thực hiện nếp sống trong sạch cần kiệm, giản dị, văn minh; kiên quyết đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực trong kinh tế và đời sống xã hội; phát huy thắng lợi của Đại hội lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam, ra sức phấn đấu hoàn thành toàn diện và vượt mức kế hoạch Nhà nước năm 1987, giành nhiều thắng lợi trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Nghị quyết này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa VII, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 29 tháng 12 năm 1986.

Chủ tịch Quốc hội
NGUYỄN HỮU THỌ

LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Gia đình là tế bào của xã hội. Gia đình tốt thì xã hội mới tốt, xã hội tốt thì gia đình càng tốt.

Trong gia đình xã hội chủ nghĩa, vợ chồng bình đẳng, thương yêu, giúp đỡ nhau tiến bộ, tham gia tích cực vào sự

nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc, cùng nhau nuôi dạy con thành những công dân có ích cho xã hội.

Kế thừa và phát triển Luật hôn nhân và gia đình năm 1959, để tiếp tục xây dựng và củng cố gia đình xã hội chủ nghĩa, giữ gìn và phát huy những phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc, xóa bỏ những tục lệ lạc hậu, những tàn tích của chế độ hôn nhân và gia đình phong kiến, chống ảnh hưởng của chế độ hôn nhân và gia đình tư sản.

Căn cứ vào điều 64 và điều 65 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Luật này quy định chế độ hôn nhân và gia đình.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. — Nhà nước bảo đảm thực hiện chế độ hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng, nhằm xây dựng gia đình dân chủ, hòa thuận, hạnh phúc, bền vững.

Hôn nhân giữa công dân Việt Nam thuộc các dân tộc, các tôn giáo khác nhau, giữa người theo tôn giáo với người không theo tôn giáo được tôn trọng và bảo vệ.

Điều 2. — Vợ chồng có nghĩa vụ thực hiện sinh đẻ có kế hoạch.

Cha mẹ có nghĩa vụ nuôi dạy con thành những công dân có ích cho xã hội.

Con có nghĩa vụ kính trọng, chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ.

Điều 3. — Nhà nước và xã hội bảo vệ bà mẹ và trẻ em, giúp đỡ các bà mẹ thực hiện tốt chức năng cao quý của người mẹ.

Điều 4. — Cấm tảo hôn, cưỡng ép kết hôn, cản trở hôn nhân tự nguyện, tiến bộ; yêu sách của cải trong việc cưới hỏi; cấm cưỡng ép ly hôn.

1664638